TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1-VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2026/QĐST-DS	*Vĩnh Long, ngày 16 tháng 01 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

"V/v tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi"

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1-VĨNH LONG

- Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà **Cù Quý Nữ -** Thẩm phán

Thư ký phiên họp: Ông **Nguyễn An Phước** – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1-Vĩnh Long.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1-Vĩnh Long tham gia phiên họp: Bà **Lê Thị Xuân Nga** - Kiểm sát viên

Ngày 16 tháng 01 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1-Vĩnh Long mở phiên họp sơ thẩm công khai việc dân sự thụ lý số: 06/2025/TLST- DS ngày 22 tháng 12 năm 2025 về việc*"tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi*" theo Quyết định mở phiên họp số: 624/2025/QĐST-DS ngày 24 tháng 12 năm 2025.

-Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà **Lê Thị B**, sinh năm 1959

-Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1/ Ông **Lê Văn T**, sinh năm 1962 (vắng)

Cùng địa chỉ: ấp Ph, xã Ph, tỉnh Vĩnh Long.

2/ Bà **Lê Thị Út Nh**, sinh năm 1968

Địa chỉ: Số a ấp Ph, xã Ph, tỉnh Vĩnh Long.

3/ Bà **Lê Thị C**, sinh năm 1948

Địa chỉ: ấp b, xã C, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 06/12/2025, các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và quá trình trình bày tại phiên họp giải quyết việc dân sự, bà Lê Thị B yêu cầu Tòa án nhân dân khu vực 1-Vĩnh Long tuyên bố ông Lê Văn T em ruột bà có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi và chỉ định bà là người giám hộ cho ông T.

Quan điểm Kiểm sát viên tại phiên họp:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: trong giai đoan chuẩn bị xét đơn yêu cầu cũng Nh tại phiên họp Thẩm phán và Thư ký thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết yêu cầu: Đề nghị áp dụng các Điều 149,366 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Điều 23,52,53,54 của Bộ luật Dân sự năm 2015, điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: tuyên bố ông Lê Văn T có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi và chỉ định bà Lê Thị B (chị ruột) là người giám hộ. Bà T chịu lệ phí dân sự nhưng được miễn do có đơn xin miễn vì là người cao tuổi theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự, được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sat tại phiên họp, Tòa án nhân dân khu vực 1-Vĩnh Long nhận định:

[1] Về tố tụng: Bà B yêu cầu tuyên bố ông T mất năng lực hành vi dân sự nên quan hệ pháp luật là việc dân sự theo quy định tại Điều 27 Bộ luật Tố tụng dân sự; ông T có nơi cư trú thuộc giới hành chính Tòa án nhân dân khu vực 1-Vĩnh Long nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 1-Vĩnh Long theo quy định tại Điều 27, 35,39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

2.1 Bà Lê Thị B là chị ruột của ông Lê Văn T, bà B xác định ông T có bệnh về tâm thần từ năm 10 tuổi. Cha mẹ ruột là cụ Lê Văn Đáng và cụ Đặng Thị Ngh chết không để lại di chúc. Ông Đ, bà Ng có để lại di sản thừa kế là quyền sử dụng đất được cấp giấy chứng nhận hộ ông Lê Văn Đ và bà Đặng Thị Nghiệp, trong gia đình có ông T bị khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi nên đến nay chưa làm thủ tục thừa kế di sản theo quy định pháp luật. Bà B yêu cầu tuyên bố ông T có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi và bà được quyền giám hộ cho ông T để thực hiện thủ tục thừa kế di sản theo quy định.

2.2 Xét yêu cầu của bà B yêu cầu tuyên bố ông T *có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi* và chỉ định bà B làm người giám hộ để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho ông T, chị em ruột là bà C, bà Nh cũng thống nhất yêu cầu của bà B. Năm 2014, ông T được hưởng trợ cấp xã hội. Bà B có nhân thân tốt, chấp hành tốt chủ trương chính sách của nhà nước, bà B có đầy đủ năng lực pháp luật và năng lực hành vi và hiện là người đang chăm sóc, nuôi dưỡng ông T. Căn cứ theo Kết luận giám định pháp y tâm thần của Trung tâm Pháp y tâm thần Tây Nam Bộ số 398/2022/KLGĐ ngày 30/11/2022 kết luận ông Lê Văn T *có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi* do đó chấp nhận yêu cầu của bà B là có cơ sở, phù hợp theo quy định tại các Điều 376, 378 Bộ luật Tố tụng dân sự, các Điều 23,54,57,58 Bộ luật Dân sự năm 2015 nên được chấp nhận.

Quan điểm của Viện kiểm sát là có cơ sở như phân tích trên.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 370, 371, 372, 376, 378 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 23,54,57,58 Bộ luật Dân sự 2015; khoản 1 Điều 12, 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố ông Lê Văn T có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

2. Chỉ định bà Lê Thị B là người giám hộ cho ông Lê Văn T.

3. Quyền và nghĩa vụ của người giám hộ được thực hiện theo quy định pháp luật.

4. Lệ phí giải quyết việc dân sự: bà B được miễn do có đơn xin miễn vì là người cao tuổi.

5. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị Quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày ra quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự đối với trường hợp vắng mặt để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long: 01b;
- VKSND KV1-Vĩnh Long: 01b;
- THADS tỉnh Vĩnh Long: 01b;
(Phòng THADS KV1)
- Đương sự: 01b;
- Lưu hồ sơ vụ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

CÙ QUÝ NỮ